

V/v giải trình chênh lệch kết quả kinh  
doanh năm 2020 so với năm 2019.

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**GIẢI TRÌNH CHÊNH LỆCH**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY**  
**Năm 2020 so với năm 2019**

Thực hiện quy định của Nhà nước về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính. Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội xin được thuyết minh, giải trình chênh lệch kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 so với năm 2019 cụ thể như sau:

**I - MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ DOANH THU, CHI PHÍ**

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Chênh lệch	
				Giá trị	Tỷ lệ
1	2	3	4	5=4-3	6=4/3
<b>1</b>	<b>Doanh thu, thu nhập khác</b>	<b>2.594.572</b>	<b>1.962.219</b>	<b>-632.353</b>	<b>75,63%</b>
	+ DT bán hàng & cung cấp dịch	2.559.568	1.944.149	-615.419	75,96%
	+ Doanh thu hoạt động tài chính	17.265	9.174	-8.091	53,14%
	+ Thu nhập khác	17.738	8.895	-8.843	50,15%
<b>2</b>	<b>Chi phí</b>	<b>2.580.680</b>	<b>2.157.080</b>	<b>-423.600</b>	<b>83,59%</b>
	+ Giá vốn hàng bán	2.265.979	1.896.155	-369.824	83,68%
	+ Chi phí tài chính	61.369	59.952	-1.417	97,69%
	+ Chi phí bán hàng	203.094	155.585	-47.509	76,61%
	+ Chi phí quản lý doanh nghiệp	47.444	41.445	-5.999	87,36%
	+ Chi phí khác	2.792	3.940	1.148	141,12%
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>13.892</b>	<b>-194.860</b>	<b>-208.753</b>	

**II - THUYẾT MINH, GIẢI TRÌNH NGUYÊN NHÂN CHÊNH LỆCH**

**1) Chênh lệch về doanh thu, thu nhập khác.**

So với năm 2019, Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2020 giảm: **632.353 triệu đồng** (tương đương với tỷ lệ giảm 24,37%); Trong đó:

+ DT bán hàng & cung cấp dịch vụ giảm: 615.419 Triệu đồng  
+ Doanh thu hoạt động tài chính giảm: 8.091 Triệu đồng  
+ Thu nhập khác giảm: 8.843 Triệu đồng

**2) Chênh lệch về Chi phí.**

So với năm 2019, tổng các khoản: Chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác năm 2020 giảm: **423.600 triệu đồng** (tương đương với tỷ lệ giảm 16,41%); Trong đó:

+ Giá vốn hàng bán giảm:	369.824	Triệu đồng
+ Chi phí tài chính giảm:	1.417	Triệu đồng
+ Chi phí bán hàng giảm:	47.509	Triệu đồng
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm:	5.999	Triệu đồng
+ Chi phí khác tăng:	1.148	Triệu đồng

### 3) Chênh lệch về kết quả hoạt động SXKD (lợi nhuận trước thuế).

Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 (lãi):	13.892	triệu đồng
Kết quả hoạt động SXKD năm 2020 (lỗ):	194.860	triệu đồng

#### **\* Phân tích nguyên nhân:**

So với năm 2019, lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2020 giảm: **208.753** triệu đồng do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

##### • Về doanh thu:

Tổng giá trị doanh thu cung cấp dịch vụ hàng hóa, doanh thu tài chính và thu nhập khác của năm 2020 so năm 2019 giảm **632.353 triệu đồng**. Phần giá trị giảm này chủ yếu là giảm giá trị doanh thu cung cấp hàng hóa và dịch vụ do ảnh hưởng từ dịch bệnh CoVid-19 toàn cầu và bão lũ khu vực miền trung nên Công ty phải ngừng chạy các đoàn tàu khách trên các tuyến.

Sau khi khống chế được dịch bệnh đợt 1, Thủ tướng Chính phủ cho phép công tác vận chuyển hành khách trên các loại hình vận tải nói chung và vận tải hành khách bằng đường sắt nói riêng được hoạt động trở lại, Công ty dần chạy lại các đôi tàu khách trên các tuyến, tuy nhiên lượng hành khách đi lại vẫn ở mức rất hạn chế bởi khác với thời điểm hè những năm trước đây, hè năm nay sau đợt nghỉ dài do dịch bệnh (từ tháng 2 đến tháng 5), toàn bộ học sinh, sinh viên trên cả nước tiếp tục hoàn thành chương trình của năm học 2019-2020. Sau dịch bệnh bùng phát đợt 1 được dập tắt thì dịch bệnh lại tiếp tục bùng phát đợt 2 và bão lũ tại khu vực miền trung lại xảy ra liên tiếp. Chính vì thế doanh thu vận chuyển hành khách năm 2020 bị giảm sút nghiêm trọng như số liệu phản ánh trên.

##### • Về chi phí:

+ Tỷ lệ giảm doanh thu là: 24,37% thì tỷ lệ giảm chi phí thấp hơn và chỉ đạt 16,41%, song một số nội dung chi phí về cơ bản không thay đổi (*không tăng, giảm theo tỷ lệ tăng, giảm sản lượng, doanh thu*), đặc biệt một số khoản chi năm 2020 còn tăng hơn so với năm 2019 như: Chi phí KHCB TSCĐ, chi trả trợ cấp thôi việc (*tăng*), chi phí phải trả lãi vay thực hiện các dự án đầu tư, chi phí tiền thuê sử dụng đất, tiền thuê sử dụng kết cấu hạ tầng đường sắt, khoản chi chế độ người lao động, chi phí sửa chữa toa xe... cụ thể:

##### - Chi phí KHCB TSCĐ:

Năm 2019: 183.906 triệu đồng

Năm 2020: 194.513 triệu đồng

(KHCB năm 2020 tăng so với năm 2019 do dự án nâng cấp, cải tạo 45 TXK hoàn thành đưa vào sử dụng)

##### - Chi phí lãi vay thực hiện các dự án đầu tư:



Năm 2019: 61.369 triệu đồng

Năm 2020: 59.952 triệu đồng

- Chi phí SCL TSCĐ:

Năm 2019: 35.206 triệu đồng

Năm 2020: 35.780 triệu đồng

- Chi phí SCN Toa xe:

Năm 2019: 71.790 triệu đồng

Năm 2020: 73.751 triệu đồng

+ Riêng chi trợ cấp thôi việc năm 2020: **10.131** triệu đồng (tăng **4.212** triệu đồng) so với năm 2019: **5.919** triệu đồng.

Trên đây là một số nguyên nhân cơ bản làm cho lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2020 giảm **208.753 triệu đồng** so với năm 2019.

Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội kính báo cáo và giải trình./.

**Nơi nhận:**

- UBCK nhà nước (Báo cáo);
- Sở giao dịch chứng khoán (Báo cáo);
- Hội đồng quản trị;
- Ban điều hành;
- Trưởng ban kiểm soát;
- Lưu VT, TC.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



*Nguyễn Việt Hiệp*